

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 5 trang)

Môn: TOÁN

Ngày thi: 01/3/2026

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 1001

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Trong không gian $Oxyz$, mặt phẳng (α) đi qua điểm $A(-1; 2; 4)$ và nhận vector $\vec{n} = (1; -2; 3)$ làm vector pháp tuyến có phương trình là

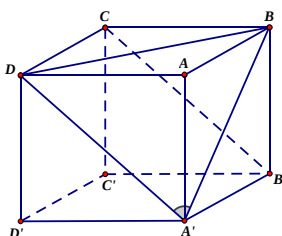
A. $x - 2y + 3z - 7 = 0$

B. $x - 2y + 3z + 7 = 0$

C. $-x + 2y + 4z + 7 = 0$

D. $-x + 2y + 4z - 7 = 0$

Câu 2: Cho hình lập phương $ABCD.A'B'C'D'$, góc giữa hai đường thẳng $A'B$ và $B'C$ là



A. 60°

B. 90°

C. 45°

D. 30°

Câu 3: Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{0,5} x > 3$ là:

A. $(\log_{0,5} 3; +\infty)$

B. $(0; 3^{0,5})$

C. $(-\infty; \log_{0,5} 3)$

D. $(0; 0,125)$

Câu 4: Cho cấp số nhân (u_n) có $u_2 = 2$, $u_3 = 6$. Khi đó số hạng thứ 4 của cấp số nhân đó là

A. $u_4 = 12$

B. $u_4 = 72$

C. $u_4 = -18$

D. $u_4 = 18$

Câu 5: Họ nguyên hàm của hàm số $f(x) = \cos x$ là?

A. $\sin x + C$.

B. $-\cos x + C$.

C. $-\sin x + C$.

D. $\cos x + C$.

Câu 6: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng biến thiên như sau:

x	$-\infty$	1	2	3	$+\infty$	
y'	-	0	+	+	0	-
y	$+\infty$		$+\infty$		-4	
		$\searrow$	$\nearrow$		$\nearrow$	$\searrow$
		0			$-\infty$	$-\infty$

Hàm số $y = f(x)$ đồng biến trên khoảng nào sau đây?

A. $(2; 4)$

B. $(3; +\infty)$

C. $(1; 2)$

D. $(0; 1)$

Câu 7: Nhiệt độ trung bình ($^\circ C$) theo ngày tại thành phố X (trong một tháng) được ghi lại theo bảng sau

Nhiệt độ ($^\circ C$)	$[28; 29)$	$[29; 30)$	$[30; 31)$	$[31; 32)$	$[32; 33)$
Số ngày	3	5	10	8	4

Nhiệt độ trung bình tại thành phố X trong ngày xấp xỉ

A. $30,33 (^{\circ}C)$

B. $30,67 (^{\circ}C)$

C. $29,79 (^{\circ}C)$

D. $29,81 (^{\circ}C)$

Câu 8: Cho $\int_{\frac{\pi}{4}}^{\frac{\pi}{3}} (3 \tan x + 2 \cot x)^2 dx = a + b \frac{\sqrt{3}}{3} + c \frac{\pi}{12} (*)$. Biết rằng tồn tại duy nhất bộ ba số

nguyên a, b, c thỏa mãn (*). Tổng $T = a + b + c$ có giá trị bằng bao nhiêu?

A. 19.

B. 17.

C. 15.

D. 21.

Câu 9: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai điểm $A(-2; 3; 1)$ và $B(5; 6; 2)$. Đường thẳng AB cắt mặt phẳng (Oxz) tại điểm M . Tính tỉ số $\frac{AM}{BM}$.

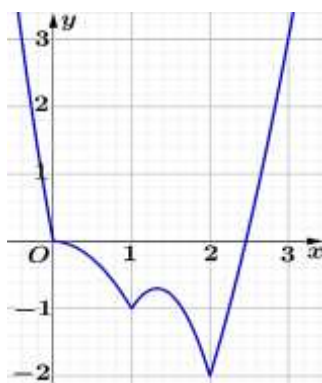
A. $\frac{AM}{BM} = 2$

B. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{2}$

C. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{3}$

D. $\frac{AM}{BM} = 3$

Câu 10: Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên đoạn $[0; 3]$ và có đồ thị như hình vẽ bên. Gọi M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số đã cho trên $[0; 3]$. Giá trị của $M + m$ bằng?



A. 2

B. 5

C. 3

D. 1

Câu 11: Trong không gian $Oxyz$, cho $\overrightarrow{OM} = 6\vec{j} + 4\vec{i} - 3\vec{k}$. Tọa độ của điểm M là

A. $(-4; -6; 3)$

B. $(-6; -4; 3)$

C. $(6; 4; -3)$

D. $(4; 6; -3)$

Câu 12: Một vườn thú ghi lại tuổi thọ (đơn vị: năm) của 20 con hổ và thu được kết quả như sau:

Tuổi thọ	[14; 15)	[15; 16)	[16; 17)	[17; 18)	[18; 19)
Số con hổ	1	3	8	6	2

Nhóm chứa tứ phân vị thứ nhất là

A. [14; 15)

B. [17; 18)

C. [15; 16)

D. [16; 17)

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Lớp 12A có 40 học sinh, trong đó có 8 em tham gia Câu lạc bộ Toán học. Điểm thi học kỳ 1 môn Toán của cả lớp được thống kê trong bảng sau:

Nhóm	[5; 6)	[6; 7)	[7; 8)	[8; 9)	[9; 10]
Tần số	2	3	8	15	12

a) Khoảng biến thiên mẫu số liệu là 5.

b) Có ít nhất 13 học sinh có điểm thi thấp hơn điểm trung bình của cả lớp.

c) Biết 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học gồm có 5 học sinh nam và 3 học sinh nữ. Trong buổi lễ tuyên dương khen thưởng, 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học được sắp xếp ngẫu nhiên

thành một hàng ngang để trao quà. Xác suất không có hai học sinh nữ nào đứng cạnh nhau lớn hơn $\frac{1}{3}$.

d) Biết rằng cả 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học đều có điểm thi không dưới 8. Chọn ngẫu nhiên 6 học sinh trong lớp có điểm thi lớn hơn hoặc bằng 8. Xác suất có đúng 2 em của Câu lạc bộ Toán học được chọn nhỏ hơn $\frac{1}{3}$.

Câu 2: Những ngày giáp Tết Nguyên Đán cũng là dịp bước vào vụ Đông Xuân, bà con nông dân tích cực xuống đồng cấy lúa. Cây lúa sau khi được cấy qua quá trình tăng trưởng đẻ nhánh và phát triển chiều cao trước khi làm đòng, trổ bông. Qua nghiên cứu một giống lúa mới, các nhà khoa học nhận thấy một cây lúa tính từ lúc được cấy bằng một cây mạ với chiều cao 20 cm có tốc độ tăng trưởng chiều cao cho bởi hàm số $v(t) = -0,1t^3 + 1,1t^2$, trong đó t tính theo tuần, $v(t)$ tính bằng cm/tuần. Gọi $h(t)$ là chiều cao của cây lúa ở tuần thứ t ($t \geq 0$).

a) $h(t) = -\frac{1}{40}t^4 + \frac{11}{30}t^3 + 20$.

b) Chiều cao tối đa của cây lúa là 150 cm.

c) Giai đoạn tăng trưởng chiều cao của cây lúa kéo dài 12 tuần.

d) Vào thời điểm cây lúa phát triển nhanh nhất, chiều cao của cây đã lớn hơn 80 cm.

Câu 3: Cho hàm số $y = -x^3 + 3x^2 + 4$ có đồ thị (C) . Xét tính đúng sai của các mệnh đề sau:

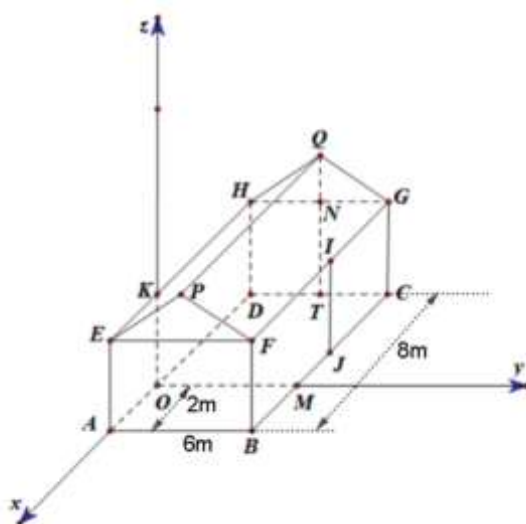
a) Tập xác định của hàm số là $D = \mathbb{R}$ và $y' = -3x^3 + 6x$.

b) Hàm số đồng biến trên khoảng $(0; 2)$.

c) Đồ thị (C) có hai điểm cực trị và phương trình đường thẳng đi qua 2 điểm cực trị là $2x + y - 4 = 0$.

d) Diện tích của tam giác OAB bằng 4, với O là gốc tọa độ và A, B là các điểm cực trị của (C)

Câu 4: Nhà bác An được mô tả như hình vẽ bên dưới, trong đó phần thân nhà là hình hộp chữ nhật $ABCD.EFGH$. Ngôi nhà được lợp ngói hai mái là hai hình chữ nhật $PEHQ$ và $PFGQ$, biết tam giác EFP là tam giác cân tại P . Gọi T là trung điểm của cạnh DC . Các kích thước của nhà lần lượt là $AB = 6m$, $AE = 5m$, $AD = 8m$, $QT = 7m$. Xét hệ trục tọa độ $Oxyz$ sao cho gốc tọa độ là điểm O thuộc đoạn AD sao cho $OA = 2m$ và các trục tọa độ tương ứng là các trục Ox , Oy , Oz . Khi đó:



a) Tọa độ điểm A là $(2; 0; 0)$.

b) Bác An muốn lắp một chiếc đèn lồng tại vị trí trung điểm của FG và đầu nguồn điện đặt tại trí O . Bác ấy thiết kế đường dây điện nối từ O đến K sau đó nối đến chiếc đèn lồng. Độ dài đoạn dây điện nối tối thiểu bằng $5 + 2\sqrt{10}(m)$.

c) Vecto $\overrightarrow{AC}$ có tọa độ là $(6;6;0)$.

d) Mái nhà bác An được lợp bằng ngói đất nung Đất Việt, giá tiền mỗi viên ngói là 11000 đồng và để lợp được $1m^2$ diện tích mái cần 22 viên ngói. Số tiền cần bỏ ra để mua ngói lợp mái nhà là 13960000 (không kể hao phí do việc cắt ghép các viên ngói, làm tròn kết quả đến hàng nghìn).

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1: Công ty chứng khoán VNStock cần xử lý 18000 lệnh giao dịch trong một ngày làm việc (8 giờ). Hệ thống gồm các máy chủ xử lý với thông số như sau:

Năng suất: 250 lệnh/giờ/máy.

Chi phí triển khai: 15 triệu đồng/máy (cài đặt ban đầu).

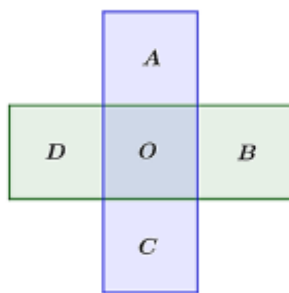
Chi phí vận hành: Điện + bảo trì: 120000 đồng/giờ/máy.

Chi phí nhân viên giám sát: 8 triệu đồng/giờ (trả theo giờ làm việc thực tế).

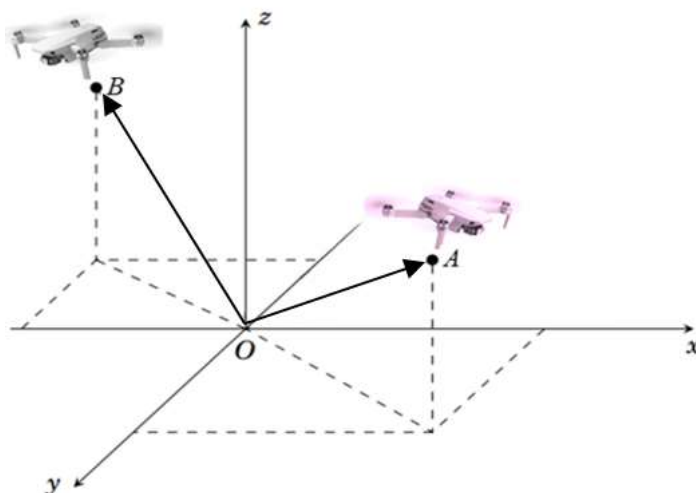
Tìm chi phí thấp nhất mà công ty phải bỏ ra để thực hiện số lượng giao dịch nói trên (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).



Câu 2: Cho 5 thẻ màu xanh và 5 thẻ màu đỏ và 5 thẻ màu vàng, mỗi loại được đánh số thứ tự từ 1 đến 5; tất cả thẻ đều có dạng hình vuông 1×1 . Chọn ngẫu nhiên 5 thẻ để ghép vào hình bên, mỗi thẻ tương ứng với một trong các ô vuông A, B, C, D, O . Tính xác suất để **hai hình vuông có đúng 1 cạnh chung thì khác màu, hai hình vuông có đúng 1 đỉnh chung thì khác số** (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).



Câu 3: Trạm không lưu sân bay Đà Nẵng xây dựng hệ tọa độ $Oxyz$ (góc O đặt tại Đà Nẵng) để theo dõi vị trí các chuyến bay. Lúc 6h máy bay A xuất phát từ Đà Nẵng đến TPHCM theo tia OA lần lượt hợp với ba tia Ox ; Oy ; Oz các góc bằng nhau với vận tốc $800km/h$. Mười phút sau máy bay B đi Hà Nội theo tia OB hợp với ba tia Ox' ; Oy' ; Oz các góc bằng nhau với vận tốc $900km/h$ (hình vẽ minh họa). Tính khoảng cách (đơn vị km và làm tròn đến hàng đơn vị) giữa hai máy bay A và B lúc 6h30'.



Câu 4: Một cơ sở sản xuất lựa dệt thủ công hai loại lụa gấm và lụa tơ tằm. Công suất tối đa một ngày của cả xưởng là 100 m lụa, biết rằng tiền nguyên liệu cho một mét lụa gấm là 20 nghìn đồng và cần hai công thợ để dệt xong, còn đối với lụa tơ tằm thì cần 10 nghìn đồng tiền nguyên liệu và một công thợ. Vốn của xưởng một ngày là không quá 6 triệu đồng và một công thợ là 40 nghìn đồng. Giá bán lẻ một mét lụa gấm và tơ tằm lần lượt là 150 nghìn đồng/mét và 80 nghìn đồng/mét. Vậy chủ cơ sở cần sản xuất một ngày x mét lụa gấm và y mét lụa tơ tằm để thu lãi nhiều nhất (Giả sử mỗi ngày đều bán hết). Tính giá trị của biểu thức $x + 3y$.

Câu 5: Người ta xây dựng một chân tháp bằng bê tông có dạng khối chóp cụt tứ giác đều. Cạnh đáy dưới dài 5m, cạnh đáy trên dài 2m, cạnh bên dài 3m. Biết rằng chân tháp được làm bằng bê tông tươi với giá tiền là 1470000 đồng/ m^3 . Tính số tiền để mua bê tông tươi làm chân tháp theo đơn vị triệu đồng.(làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).

Câu 6: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho các điểm $A(5;0;2)$, $B(5;10;4)$. Các điểm M, N di động trên mặt phẳng (Oxy) sao cho độ dài MN bằng 2. Tổng $AM + BN$ có giá trị nhỏ nhất là bao nhiêu?

----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 5 trang)

Môn: TOÁN
Ngày thi: 01/3/2026
Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 1002

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Trong không gian $Oxyz$, cho $\overrightarrow{OM} = 6\vec{j} + 4\vec{i} - 3\vec{k}$. Toạ độ của điểm M là

- A. $(-4; -6; 3)$ B. $(4; 6; -3)$ C. $(6; 4; -3)$ D. $(-6; -4; 3)$

Câu 2: Họ nguyên hàm của hàm số $f(x) = \cos x$ là?

- A. $\cos x + C$. B. $-\cos x + C$. C. $\sin x + C$. D. $-\sin x + C$.

Câu 3: Trong không gian $Oxyz$, mặt phẳng (α) đi qua điểm $A(-1; 2; 4)$ và nhận vector $\vec{n} = (1; -2; 3)$ làm vector pháp tuyến có phương trình là

- A. $x - 2y + 3z - 7 = 0$ B. $x - 2y + 3z + 7 = 0$
C. $-x + 2y + 4z - 7 = 0$ D. $-x + 2y + 4z + 7 = 0$

Câu 4: Một vườn thú ghi lại tuổi thọ (đơn vị: năm) của 20 con hổ và thu được kết quả như sau:

Tuổi thọ	[14; 15)	[15; 16)	[16; 17)	[17; 18)	[18; 19)
Số con hổ	1	3	8	6	2

Nhóm chứa tứ phân vị thứ nhất là

- A. [17; 18) B. [16; 17) C. [15; 16) D. [14; 15)

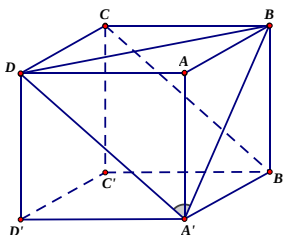
Câu 5: Cho cấp số nhân (u_n) có $u_2 = 2$, $u_3 = 6$. Khi đó số hạng thứ 4 của cấp số nhân đó là

- A. $u_4 = 12$ B. $u_4 = -18$ C. $u_4 = 18$ D. $u_4 = 72$

Câu 6: Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{0,5} x > 3$ là:

- A. $(-\infty; \log_{0,5} 3)$ B. $(0; 3^{0,5})$ C. $(\log_{0,5} 3; +\infty)$ D. $(0; 0,125)$

Câu 7: Cho hình lập phương $ABCD.A'B'C'D'$, góc giữa hai đường thẳng $A'B$ và $B'C$ là



- A. 30° B. 45° C. 60° D. 90°

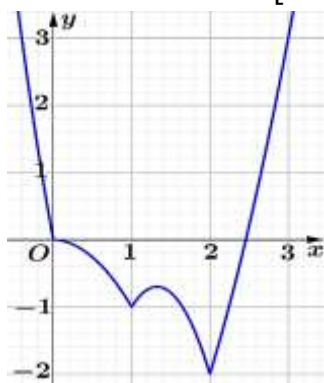
Câu 8: Nhiệt độ trung bình ($^\circ C$) theo ngày tại thành phố X (trong một tháng) được ghi lại theo bảng sau

Nhiệt độ ($^\circ C$)	[28; 29)	[29; 30)	[30; 31)	[31; 32)	[32; 33)
Số ngày	3	5	10	8	4

Nhiệt độ trung bình tại thành phố X trong ngày xấp xỉ

- A. $29,81 (^\circ C)$ B. $30,67 (^\circ C)$ C. $29,79 (^\circ C)$ D. $30,33 (^\circ C)$

Câu 9: Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên đoạn $[0;3]$ và có đồ thị như hình vẽ bên. Gọi M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số đã cho trên $[0;3]$. Giá trị của $M + m$ bằng?



A. 2

B. 1

C. 3

D. 5

Câu 10: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai điểm $A(-2; 3; 1)$ và $B(5; 6; 2)$. Đường thẳng AB cắt mặt phẳng (Oxz) tại điểm M . Tính tỉ số $\frac{AM}{BM}$.

A. $\frac{AM}{BM} = 3$

B. $\frac{AM}{BM} = 2$

C. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{2}$

D. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{3}$

Câu 11: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng biến thiên như sau:

x	$-\infty$	1	2	3	$+\infty$						
y'	-	0	+	+	0	-					
y	$+\infty$	$\searrow$	0	$\nearrow$	$+\infty$	$\searrow$	-4	$\nearrow$	$-\infty$	$\searrow$	$-\infty$

Hàm số $y = f(x)$ đồng biến trên khoảng nào sau đây?

A. $(2; 4)$

B. $(1; 2)$

C. $(3; +\infty)$

D. $(0; 1)$

Câu 12: Cho $\int_{\frac{\pi}{4}}^{\frac{\pi}{3}} (3 \tan x + 2 \cot x)^2 dx = a + b \frac{\sqrt{3}}{3} + c \frac{\pi}{12} (*)$. Biết rằng tồn tại duy nhất bộ ba số nguyên a, b, c thỏa mãn (*). Tổng $T = a + b + c$ có giá trị bằng bao nhiêu?

A. 21.

B. 17.

C. 19.

D. 15.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Nhà bác An được mô tả như hình vẽ bên dưới, trong đó phần thân nhà là hình hộp chữ nhật $ABCD.EFGH$. Ngõi nhà được lợp ngói hai mái là hai hình chữ nhật $PEHQ$ và $PFGQ$, biết tam giác EFQ là tam giác cân tại P . Gọi T là trung điểm của cạnh DC . Các kích thước của nhà lần lượt là $AB = 6m$, $AE = 5m$, $AD = 8m$, $QT = 7m$. Xét hệ trục tọa độ $Oxyz$ sao cho gốc tọa độ là điểm O thuộc đoạn AD sao cho $OA = 2m$ và các trục tọa độ tương ứng là các trục Ox, Oy, Oz . Khi đó:



Câu 4: Những ngày giáp Tết Nguyên Đán cũng là dịp bước vào vụ Đông Xuân, bà con nông dân tích cực xuống đồng cấy lúa. Cây lúa sau khi được cấy trải qua quá trình tăng trưởng để nhánh và phát triển chiều cao trước khi làm đồng, trổ bông. Qua nghiên cứu một giống lúa mới, các nhà khoa học nhận thấy một cây lúa tính từ lúc được cấy bằng một cây mạ với chiều cao 20 cm có tốc độ tăng trưởng chiều cao cho bởi hàm số $v(t) = -0,1t^3 + 1,1t^2$, trong đó t tính theo tuần, $v(t)$ tính bằng cm/tuần. Gọi $h(t)$ là chiều cao của cây lúa ở tuần thứ t ($t \geq 0$).

- a) Chiều cao tối đa của cây lúa là 150 cm.
- b) Giai đoạn tăng trưởng chiều cao của cây lúa kéo dài 12 tuần.
- c) $h(t) = -\frac{1}{40}t^4 + \frac{11}{30}t^3 + 20$.
- d) Vào thời điểm cây lúa phát triển nhanh nhất, chiều cao của cây đã lớn hơn 80 cm.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1: Công ty chứng khoán VNStock cần xử lý 18000 lệnh giao dịch trong một ngày làm việc (8 giờ). Hệ thống gồm các máy chủ xử lý với thông số như sau:

Năng suất: 250 lệnh/giờ/máy.

Chi phí triển khai: 15 triệu đồng/máy (cài đặt ban đầu).

Chi phí vận hành: Điện + bảo trì: 120000 đồng/giờ/máy.

Chi phí nhân viên giám sát: 8 triệu đồng/giờ (trả theo giờ làm việc thực tế).

Tìm chi phí thấp nhất mà công ty phải bỏ ra để thực hiện số lượng giao dịch nói trên (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).

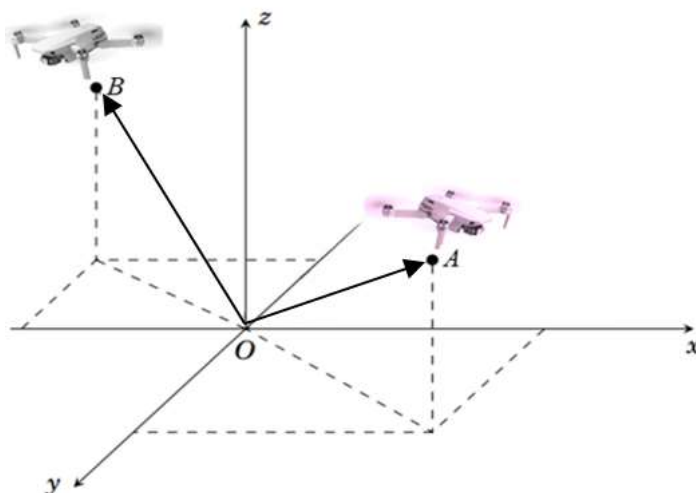


Câu 2: Trong không gian với hệ tọa độ Oxyz, cho các điểm $A(5;0;2)$, $B(5;10;4)$. Các điểm M, N di động trên mặt phẳng (Oxy) sao cho độ dài MN bằng 2. Tổng $AM + BN$ có giá trị nhỏ nhất là bao nhiêu?

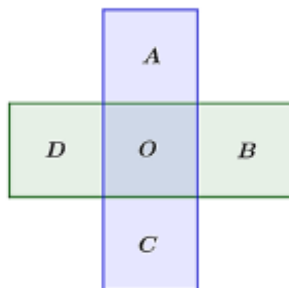
Câu 3: Một cơ sở sản xuất lụa dệt thủ công hai loại lụa gấm và lụa tơ tằm. Công suất tối đa một ngày của cả xưởng là 100 m lụa, biết rằng tiền nguyên liệu cho một mét lụa gấm là 20 nghìn đồng và cần hai công thợ để dệt xong, còn đối với lụa tơ tằm thì cần 10 nghìn đồng tiền nguyên liệu và một công thợ. Vốn của xưởng một ngày là không quá 6 triệu đồng và một công thợ là 40 nghìn đồng. Giá bán lẻ một mét lụa gấm và tơ tằm lần lượt là 150 nghìn đồng/mét và 80 nghìn đồng/mét. Vậy chủ cơ sở cần sản xuất một ngày x mét lụa gấm và y mét lụa tơ tằm để thu lãi nhiều nhất (Giả sử mỗi ngày đều bán hết). Tính giá trị của biểu thức $x + 3y$.

Câu 4: Người ta xây dựng một chân tháp bằng bê tông có dạng khối chóp cụt tứ giác đều. Cạnh đáy dưới dài 5m, cạnh đáy trên dài 2m, cạnh bên dài 3m. Biết rằng chân tháp được làm bằng bê tông tươi với giá tiền là 1470000 đồng/ m^3 . Tính số tiền để mua bê tông tươi làm chân tháp theo đơn vị triệu đồng. (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).

Câu 5: Trạm không lưu sân bay Đà Nẵng xây dựng hệ tọa độ Oxyz (góc O đặt tại Đà Nẵng) để theo dõi vị trí các chuyến bay. Lúc 6h máy bay A xuất phát từ Đà Nẵng đến TPHCM theo tia OA lần lượt hợp với ba tia Ox; Oy; Oz các góc bằng nhau với vận tốc 800km/h. Mười phút sau máy bay B đi Hà Nội theo tia OB hợp với ba tia Ox'; Oy'; Oz các góc bằng nhau với vận tốc 900km/h (hình vẽ minh họa). Tính khoảng cách (đơn vị km và làm tròn đến hàng đơn vị) giữa hai máy bay A và B lúc 6h30'.



Câu 6: Cho 5 thẻ màu xanh và 5 thẻ màu đỏ và 5 thẻ màu vàng, mỗi loại được đánh số thứ tự từ 1 đến 5; tất cả thẻ đều có dạng hình vuông 1×1 . Chọn ngẫu nhiên 5 thẻ để ghép vào hình bên, mỗi thẻ tương ứng với một trong các ô vuông A, B, C, D, O . Tính xác suất để **hai hình vuông có đúng 1 cạnh chung thì khác màu, hai hình vuông có đúng 1 đỉnh chung thì khác số** (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 5 trang)

Môn: TOÁN

Ngày thi: 01/3/2026

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 1003

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{0,5} x > 3$ là:

- A. $(-\infty; \log_{0,5} 3)$ B. $(0; 0,125)$ C. $(\log_{0,5} 3; +\infty)$ D. $(0; 3^{0,5})$

Câu 2: Họ nguyên hàm của hàm số $f(x) = \cos x$ là?

- A. $\sin x + C$. B. $\cos x + C$. C. $-\cos x + C$. D. $-\sin x + C$.

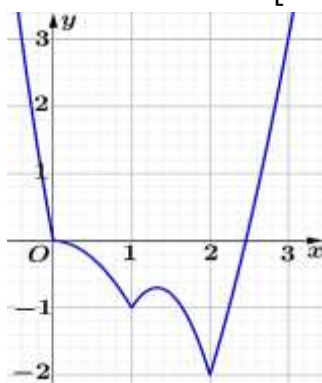
Câu 3: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng biến thiên như sau:

x	$-\infty$	1	2	3	$+\infty$		
y'	-	0	+	+	0	-	
y	$+\infty$		$+\infty$		-4		$-\infty$

Hàm số $y = f(x)$ đồng biến trên khoảng nào sau đây?

- A. $(2; 4)$ B. $(3; +\infty)$ C. $(1; 2)$ D. $(0; 1)$

Câu 4: Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên đoạn $[0; 3]$ và có đồ thị như hình vẽ bên. Gọi M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số đã cho trên $[0; 3]$. Giá trị của $M + m$ bằng?



- A. 3 B. 5 C. 2 D. 1

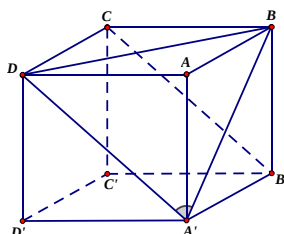
Câu 5: Trong không gian $Oxyz$, cho $\overrightarrow{OM} = 6\vec{j} + 4\vec{i} - 3\vec{k}$. Toạ độ của điểm M là

- A. $(-6; -4; 3)$ B. $(-4; -6; 3)$ C. $(6; 4; -3)$ D. $(4; 6; -3)$

Câu 6: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai điểm $A(-2; 3; 1)$ và $B(5; 6; 2)$. Đường thẳng AB cắt mặt phẳng (Oxz) tại điểm M . Tính tỉ số $\frac{AM}{BM}$.

- A. $\frac{AM}{BM} = 2$ B. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{2}$ C. $\frac{AM}{BM} = 3$ D. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{3}$

Câu 7: Cho hình lập phương $ABCD.A'B'C'D'$, góc giữa hai đường thẳng $A'B$ và $B'C$ là



- A. 90° B. 30° C. 60° D. 45°

Câu 8: Nhiệt độ trung bình ($^\circ\text{C}$) theo ngày tại thành phố X (trong một tháng) được ghi lại theo bảng sau

Nhiệt độ ($^\circ\text{C}$)	[28; 29)	[29; 30)	[30; 31)	[31; 32)	[32; 33)
Số ngày	3	5	10	8	4

Nhiệt độ trung bình tại thành phố X trong ngày xấp xỉ

- A. 29,79 ($^\circ\text{C}$) B. 29,81 ($^\circ\text{C}$) C. 30,67 ($^\circ\text{C}$) D. 30,33 ($^\circ\text{C}$)

Câu 9: Một vườn thú ghi lại tuổi thọ (đơn vị: năm) của 20 con hổ và thu được kết quả như sau:

Tuổi thọ	[14; 15)	[15; 16)	[16; 17)	[17; 18)	[18; 19)
Số con hổ	1	3	8	6	2

Nhóm chứa tứ phân vị thứ nhất là

- A. [15; 16) B. [16; 17) C. [14; 15) D. [17; 18)

Câu 10: Cho $\int_{\frac{\pi}{4}}^{\frac{\pi}{3}} (3 \tan x + 2 \cot x)^2 dx = a + b \frac{\sqrt{3}}{3} + c \frac{\pi}{12} (*)$. Biết rằng tồn tại duy nhất bộ ba số nguyên a, b, c thỏa mãn (*). Tổng $T = a + b + c$ có giá trị bằng bao nhiêu?

- A. 21. B. 15. C. 19. D. 17.

Câu 11: Cho cấp số nhân (u_n) có $u_2 = 2$, $u_3 = 6$. Khi đó số hạng thứ 4 của cấp số nhân đó là

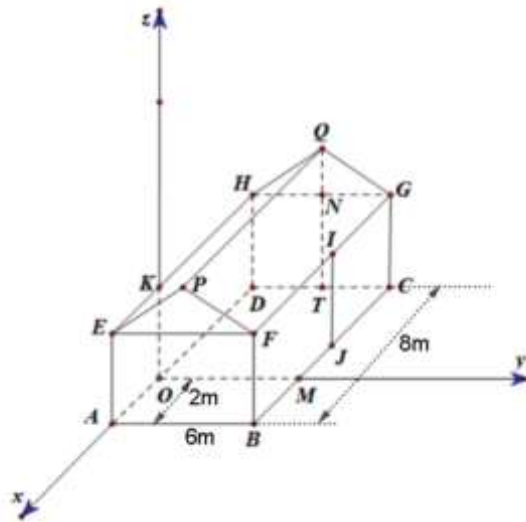
- A. $u_4 = 72$ B. $u_4 = 12$ C. $u_4 = 18$ D. $u_4 = -18$

Câu 12: Trong không gian Oxyz, mặt phẳng (α) đi qua điểm $A(-1; 2; 4)$ và nhận vector $\vec{n} = (1; -2; 3)$ làm vector pháp tuyến có phương trình là

- A. $x - 2y + 3z + 7 = 0$ B. $x - 2y + 3z - 7 = 0$
C. $-x + 2y + 4z + 7 = 0$ D. $-x + 2y + 4z - 7 = 0$

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Nhà bác An được mô tả như hình vẽ bên dưới, trong đó phần thân nhà là hình hộp chữ nhật ABCD.EFGH. Ngôi nhà được lợp ngói hai mái là hai hình chữ nhật PEHQ và PFGQ, biết tam giác EFP là tam giác cân tại P. Gọi T là trung điểm của cạnh DC. Các kích thước của nhà lần lượt là $AB = 6m$, $AE = 5m$, $AD = 8m$, $QT = 7m$. Xét hệ trục tọa độ Oxyz sao cho gốc tọa độ là điểm O thuộc đoạn AD sao cho $OA = 2m$ và các trục tọa độ tương ứng là các trục Ox, Oy, Oz. Khi đó:



a) Vecto $\overrightarrow{AC}$ có tọa độ là $(6;6;0)$.

b) Mái nhà bác An được lợp bằng ngói đất nung Đất Việt, giá tiền mỗi viên ngói là 11000 đồng và để lợp được $1m^2$ diện tích mái cần 22 viên ngói. Số tiền cần bỏ ra để mua ngói lợp mái nhà là 13960000 (không kể hao phí do việc cắt ghép các viên ngói, làm tròn kết quả đến hàng nghìn).

c) Tọa độ điểm A là $(2;0;0)$.

d) Bác An muốn lắp một chiếc đèn lồng tại vị trí trung điểm của FG và đầu nguồn điện đặt tại trí O. Bác ấy thiết kế đường dây điện nối từ O đến K sau đó nối đến chiếc đèn lồng. Độ dài đoạn dây điện nối tối thiểu bằng $5 + 2\sqrt{10}(m)$.

Câu 2: Cho hàm số $y = -x^3 + 3x^2 + 4$ có đồ thị (C) . Xét tính đúng sai của các mệnh đề sau:

a) Đồ thị (C) có hai điểm cực trị và phương trình đường thẳng đi qua 2 điểm cực trị là $2x + y - 4 = 0$.

b) Tập xác định của hàm số là $D = \mathbb{R}$ và $y' = -3x^3 + 6x$.

c) Hàm số đồng biến trên khoảng $(0; 2)$.

d) Diện tích của tam giác OAB bằng 4, với O là gốc tọa độ và A, B là các điểm cực trị của (C)

Câu 3: Lớp 12A có 40 học sinh, trong đó có 8 em tham gia Câu lạc bộ Toán học. Điểm thi học kỳ 1 môn Toán của cả lớp được thống kê trong bảng sau:

Nhóm	$[5; 6)$	$[6; 7)$	$[7; 8)$	$[8; 9)$	$[9; 10]$
Tần số	2	3	8	15	12

a) Biết 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học gồm có 5 học sinh nam và 3 học sinh nữ. Trong buổi lễ tuyên dương khen thưởng, 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học được sắp xếp ngẫu nhiên thành một hàng ngang để trao quà. Xác suất không có hai học sinh nữ nào đứng cạnh nhau lớn hơn $\frac{1}{3}$.

b) Có ít nhất 13 học sinh có điểm thi thấp hơn điểm trung bình của cả lớp.

c) Khoảng biến thiên mẫu số liệu là 5.

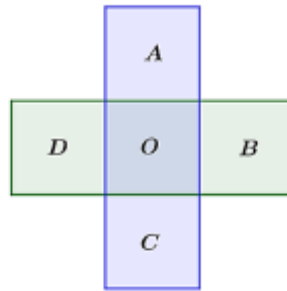
d) Biết rằng cả 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học đều có điểm thi không dưới 8. Chọn ngẫu nhiên 6 học sinh trong lớp có điểm thi lớn hơn hoặc bằng 8. Xác suất có đúng 2 em của Câu lạc bộ Toán học được chọn nhỏ hơn $\frac{1}{3}$.

Câu 4: Những ngày giáp Tết Nguyên Đán cũng là dịp bước vào vụ Đông Xuân, bà con nông dân tích cực xuống đồng cấy lúa. Cây lúa sau khi được cấy trải qua quá trình tăng trưởng để nhánh và phát triển chiều cao trước khi làm đồng, trổ bông. Qua nghiên cứu một giống lúa mới, các nhà khoa học nhận thấy một cây lúa tính từ lúc được cấy bằng một cây mạ với chiều cao 20 cm có tốc độ tăng trưởng chiều cao cho bởi hàm số $v(t) = -0,1t^3 + 1,1t^2$, trong đó t tính theo tuần, $v(t)$ tính bằng cm/tuần. Gọi $h(t)$ là chiều cao của cây lúa ở tuần thứ t ($t \geq 0$).

- a) Chiều cao tối đa của cây lúa là 150 cm.
- b) Giai đoạn tăng trưởng chiều cao của cây lúa kéo dài 12 tuần.
- c) Vào thời điểm cây lúa phát triển nhanh nhất, chiều cao của cây đã lớn hơn 80 cm.
- d) $h(t) = -\frac{1}{40}t^4 + \frac{11}{30}t^3 + 20$.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1: Cho 5 thẻ màu xanh và 5 thẻ màu đỏ và 5 thẻ màu vàng, mỗi loại được đánh số thứ tự từ 1 đến 5; tất cả thẻ đều có dạng hình vuông 1×1 . Chọn ngẫu nhiên 5 thẻ để ghép vào hình bên, mỗi thẻ tương ứng với một trong các ô vuông A, B, C, D, O . Tính xác suất để **hai hình vuông có đúng 1 cạnh chung thì khác màu, hai hình vuông có đúng 1 đỉnh chung thì khác số** (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).

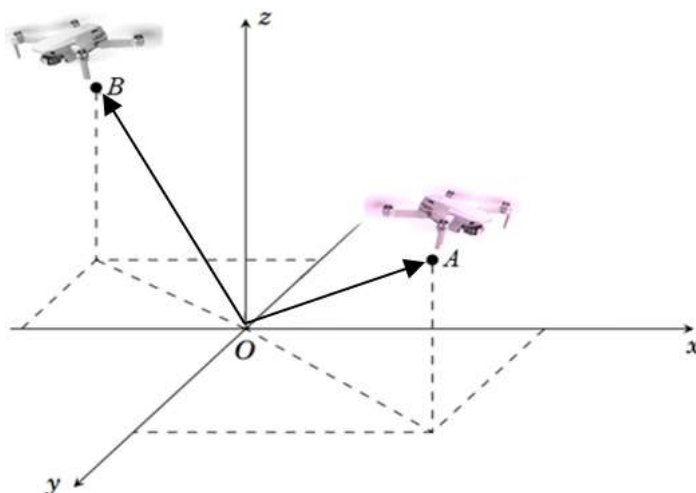


Câu 2: Một cơ sở sản xuất lụa dệt thủ công hai loại lụa gấm và lụa tơ tằm. Công suất tối đa một ngày của cả xưởng là 100 m lụa, biết rằng tiền nguyên liệu cho một mét lụa gấm là 20 nghìn đồng và cần hai công thợ để dệt xong, còn đối với lụa tơ tằm thì cần 10 nghìn đồng tiền nguyên liệu và một công thợ. Vốn của xưởng một ngày là không quá 6 triệu đồng và một công thợ là 40 nghìn đồng. Giá bán lẻ một mét lụa gấm và tơ tằm lần lượt là 150 nghìn đồng/mét và 80 nghìn đồng/mét. Vậy chủ cơ sở cần sản xuất một ngày x mét lụa gấm và y mét lụa tơ tằm để thu lãi nhiều nhất (Giả sử mỗi ngày đều bán hết). Tính giá trị của biểu thức $x + 3y$.

Câu 3: Người ta xây dựng một chân tháp bằng bê tông có dạng khối chóp cụt tứ giác đều. Cạnh đáy dưới dài 5m, cạnh đáy trên dài 2m, cạnh bên dài 3m. Biết rằng chân tháp được làm bằng bê tông tươi với giá tiền là 1470000 đồng/ m^3 . Tính số tiền để mua bê tông tươi làm chân tháp theo đơn vị triệu đồng. (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).

Câu 4: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho các điểm $A(5;0;2)$, $B(5;10;4)$. Các điểm M, N di động trên mặt phẳng (Oxy) sao cho độ dài MN bằng 2. Tổng $AM + BN$ có giá trị nhỏ nhất là bao nhiêu?

Câu 5: Trạm không lưu sân bay Đà Nẵng xây dựng hệ tọa độ $Oxyz$ (góc O đặt tại Đà Nẵng) để theo dõi vị trí các chuyến bay. Lúc 6h máy bay A xuất phát từ Đà Nẵng đến TPHCM theo tia OA lần lượt hợp với ba tia Ox ; Oy ; Oz các góc bằng nhau với vận tốc $800km/h$. Mười phút sau máy bay B đi Hà Nội theo tia OB hợp với ba tia Ox' ; Oy' ; Oz các góc bằng nhau với vận tốc $900km/h$ (hình vẽ minh họa). Tính khoảng cách (đơn vị km và làm tròn đến hàng đơn vị) giữa hai máy bay A và B lúc 6h30'.



Câu 6: Công ty chứng khoán VNStock cần xử lý 18000 lệnh giao dịch trong một ngày làm việc (8 giờ). Hệ thống gồm các máy chủ xử lý với thông số như sau:

Năng suất: 250 lệnh/giờ/máy.

Chi phí triển khai: 15 triệu đồng/máy (cài đặt ban đầu).

Chi phí vận hành: Điện + bảo trì: 120000 đồng/giờ/máy.

Chi phí nhân viên giám sát: 8 triệu đồng/giờ (trả theo giờ làm việc thực tế).

Tìm chi phí thấp nhất mà công ty phải bỏ ra để thực hiện số lượng giao dịch nói trên (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 5 trang)

Môn: TOÁN

Ngày thi: 01/3/2026

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

Họ tên thí sinh:Số báo danh:

Mã đề thi 1004

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Trong không gian $Oxyz$, cho $\overrightarrow{OM} = 6\vec{j} + 4\vec{i} - 3\vec{k}$. Toạ độ của điểm M là

- A. $(4; 6; -3)$ B. $(-4; -6; 3)$ C. $(-6; -4; 3)$ D. $(6; 4; -3)$

Câu 2: Một vườn thú ghi lại tuổi thọ (đơn vị: năm) của 20 con hổ và thu được kết quả như sau:

Tuổi thọ	[14; 15)	[15; 16)	[16; 17)	[17; 18)	[18; 19)
Số con hổ	1	3	8	6	2

Nhóm chứa tứ phân vị thứ nhất là

- A. [15; 16) B. [17; 18) C. [16; 17) D. [14; 15)

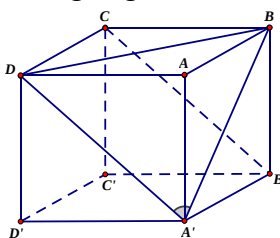
Câu 3: Cho hàm số $y = f(x)$ có bảng biến thiên như sau:

x	$-\infty$	1	2	3	$+\infty$		
y'	-	0	+	+	0	-	
y	$+\infty$		$+\infty$		-4		$-\infty$

Hàm số $y = f(x)$ đồng biến trên khoảng nào sau đây?

- A. $(1; 2)$ B. $(2; 4)$ C. $(0; 1)$ D. $(3; +\infty)$

Câu 4: Cho hình lập phương $ABCD.A'B'C'D'$, góc giữa hai đường thẳng $A'B$ và $B'C$ là



- A. 60° B. 30° C. 45° D. 90°

Câu 5: Họ nguyên hàm của hàm số $f(x) = \cos x$ là?

- A. $-\cos x + C$. B. $\cos x + C$. C. $\sin x + C$. D. $-\sin x + C$.

Câu 6: Cho $\int_{\frac{\pi}{4}}^{\frac{\pi}{3}} (3\tan x + 2\cot x)^2 dx = a + b\frac{\sqrt{3}}{3} + c\frac{\pi}{12} (*)$. Biết rằng tồn tại duy nhất bộ ba số nguyên a, b, c thỏa mãn (*). Tổng $T = a + b + c$ có giá trị bằng bao nhiêu?

- A. 15. B. 19. C. 17. D. 21.

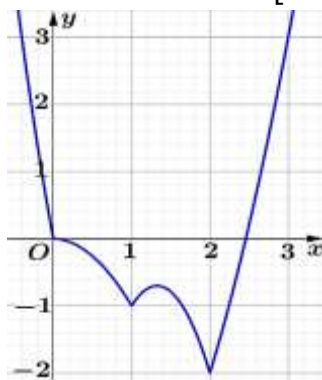
Câu 7: Nhiệt độ trung bình ($^\circ C$) theo ngày tại thành phố X (trong một tháng) được ghi lại theo bảng sau

Nhiệt độ ($^{\circ}\text{C}$)	$[28; 29)$	$[29; 30)$	$[30; 31)$	$[31; 32)$	$[32; 33)$
Số ngày	3	5	10	8	4

Nhiệt độ trung bình tại thành phố X trong ngày xấp xỉ

- A. $29,79 (^{\circ}\text{C})$ B. $30,33 (^{\circ}\text{C})$ C. $29,81 (^{\circ}\text{C})$ D. $30,67 (^{\circ}\text{C})$

Câu 8: Cho hàm số $f(x)$ liên tục trên đoạn $[0; 3]$ và có đồ thị như hình vẽ bên. Gọi M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và nhỏ nhất của hàm số đã cho trên $[0; 3]$. Giá trị của $M + m$ bằng?



- A. 5 B. 1 C. 3 D. 2

Câu 9: Tập nghiệm của bất phương trình $\log_{0,5} x > 3$ là:

- A. $(0; 0,125)$ B. $(0; 3^{0,5})$ C. $(-\infty; \log_{0,5} 3)$ D. $(\log_{0,5} 3; +\infty)$

Câu 10: Cho cấp số nhân (u_n) có $u_2 = 2$, $u_3 = 6$. Khi đó số hạng thứ 4 của cấp số nhân đó là

- A. $u_4 = 72$ B. $u_4 = 12$ C. $u_4 = 18$ D. $u_4 = -18$

Câu 11: Trong không gian $Oxyz$, mặt phẳng (α) đi qua điểm $A(-1; 2; 4)$ và nhận vector $\vec{n} = (1; -2; 3)$ làm vector pháp tuyến có phương trình là

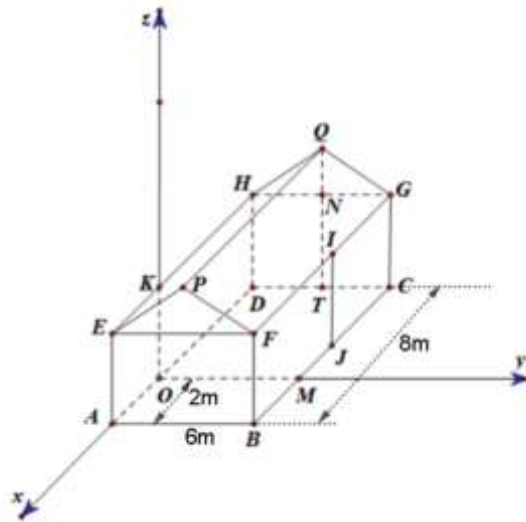
- A. $x - 2y + 3z + 7 = 0$ B. $x - 2y + 3z - 7 = 0$
C. $-x + 2y + 4z + 7 = 0$ D. $-x + 2y + 4z - 7 = 0$

Câu 12: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho hai điểm $A(-2; 3; 1)$ và $B(5; 6; 2)$. Đường thẳng AB cắt mặt phẳng (Oxz) tại điểm M . Tính tỉ số $\frac{AM}{BM}$.

- A. $\frac{AM}{BM} = 3$ B. $\frac{AM}{BM} = 2$ C. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{3}$ D. $\frac{AM}{BM} = \frac{1}{2}$

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Nhà bác An được mô tả như hình vẽ bên dưới, trong đó phần thân nhà là hình hộp chữ nhật $ABCD.EFGH$. Ngôi nhà được lợp ngói hai mái là hai hình chữ nhật $PEHQ$ và $PFQO$, biết tam giác EPF là tam giác cân tại P . Gọi T là trung điểm của cạnh DC . Các kích thước của nhà lần lượt là $AB = 6m$, $AE = 5m$, $AD = 8m$, $QT = 7m$. Xét hệ trục tọa độ $Oxyz$ sao cho gốc tọa độ là điểm O thuộc đoạn AD sao cho $OA = 2m$ và các trục tọa độ tương ứng là các trục Ox , Oy , Oz . Khi đó:



a) Mái nhà bác An được lợp bằng ngói đất nung Đất Việt, giá tiền mỗi viên ngói là 11000 đồng và để lợp được $1m^2$ diện tích mái cần 22 viên ngói. Số tiền cần bỏ ra để mua ngói lợp mái nhà là 13960000 (không kể hao phí do việc cắt ghép các viên ngói, làm tròn kết quả đến hàng nghìn).

b) Bác An muốn lắp một chiếc đèn lồng tại vị trí trung điểm của FG và đầu nguồn điện đặt tại trí O . Bác ấy thiết kế đường dây điện nối từ O đến K sau đó nối đến chiếc đèn lồng. Độ dài đoạn dây điện nối tối thiểu bằng $5 + 2\sqrt{10}(m)$.

c) Vectơ $\overrightarrow{AC}$ có tọa độ là $(6; 6; 0)$.

d) Tọa độ điểm A là $(2; 0; 0)$.

Câu 2: Cho hàm số $y = -x^3 + 3x^2 + 4$ có đồ thị (C) . Xét tính đúng sai của các mệnh đề sau:

a) Tập xác định của hàm số là $D = \mathbb{R}$ và $y' = -3x^3 + 6x$.

b) Đồ thị (C) có hai điểm cực trị và phương trình đường thẳng đi qua 2 điểm cực trị là $2x + y - 4 = 0$.

c) Diện tích của tam giác OAB bằng 4, với O là gốc tọa độ và A, B là các điểm cực trị của (C)

d) Hàm số đồng biến trên khoảng $(0; 2)$.

Câu 3: Lớp 12A có 40 học sinh, trong đó có 8 em tham gia Câu lạc bộ Toán học. Điểm thi học kỳ 1 môn Toán của cả lớp được thống kê trong bảng sau:

Nhóm	$[5; 6)$	$[6; 7)$	$[7; 8)$	$[8; 9)$	$[9; 10]$
Tần số	2	3	8	15	12

a) Khoảng biến thiên mẫu số liệu là 5.

b) Biết rằng cả 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học đều có điểm thi không dưới 8. Chọn ngẫu nhiên 6 học sinh trong lớp có điểm thi lớn hơn hoặc bằng 8. Xác suất có đúng 2 em của Câu lạc bộ Toán học được chọn nhỏ hơn $\frac{1}{3}$.

c) Biết 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học gồm có 5 học sinh nam và 3 học sinh nữ. Trong buổi lễ tuyên dương khen thưởng, 8 học sinh trong Câu lạc bộ Toán học được sắp xếp ngẫu nhiên thành một hàng ngang để trao quà. Xác suất không có hai học sinh nữ nào đứng cạnh nhau lớn hơn $\frac{1}{3}$.

d) Có ít nhất 13 học sinh có điểm thi thấp hơn điểm trung bình của cả lớp.

Câu 4: Những ngày giáp Tết Nguyên Đán cũng là dịp bước vào vụ Đông Xuân, bà con nông dân tích cực xuống đồng cấy lúa. Cây lúa sau khi được cấy trải qua quá trình tăng trưởng để nhánh và phát triển chiều cao trước khi làm đồng, trổ bông. Qua nghiên cứu một giống lúa mới, các nhà khoa học nhận thấy một cây lúa tính từ lúc được cấy bằng một cây mạ với chiều cao 20 cm có tốc độ tăng trưởng chiều cao cho bởi hàm số $v(t) = -0,1t^3 + 1,1t^2$, trong đó t tính theo tuần, $v(t)$ tính bằng cm/tuần. Gọi $h(t)$ là chiều cao của cây lúa ở tuần thứ t ($t \geq 0$).

- a) Chiều cao tối đa của cây lúa là 150 cm.
- b) Giai đoạn tăng trưởng chiều cao của cây lúa kéo dài 12 tuần.
- c) $h(t) = -\frac{1}{40}t^4 + \frac{11}{30}t^3 + 20$.
- d) Vào thời điểm cây lúa phát triển nhanh nhất, chiều cao của cây đã lớn hơn 80 cm.

PHẦN III. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 6.

Câu 1: Trong không gian với hệ tọa độ $Oxyz$, cho các điểm $A(5;0;2)$, $B(5;10;4)$. Các điểm M, N di động trên mặt phẳng (Oxy) sao cho độ dài MN bằng 2. Tổng $AM + BN$ có giá trị nhỏ nhất là bao nhiêu?

Câu 2: Một cơ sở sản xuất lụa dệt thủ công hai loại lụa gấm và lụa tơ tằm. Công suất tối đa một ngày của cả xưởng là 100 m lụa, biết rằng tiền nguyên liệu cho một mét lụa gấm là 20 nghìn đồng và cần hai công thợ để dệt xong, còn đối với lụa tơ tằm thì cần 10 nghìn đồng tiền nguyên liệu và một công thợ. Vốn của xưởng một ngày là không quá 6 triệu đồng và một công thợ là 40 nghìn đồng. Giá bán lẻ một mét lụa gấm và tơ tằm lần lượt là 150 nghìn đồng/mét và 80 nghìn đồng/mét. Vậy chủ cơ sở cần sản xuất một ngày x mét lụa gấm và y mét lụa tơ tằm để thu lãi nhiều nhất (Giả sử mỗi ngày đều bán hết). Tính giá trị của biểu thức $x + 3y$.

Câu 3: Công ty chứng khoán VNStock cần xử lý 18000 lệnh giao dịch trong một ngày làm việc (8 giờ). Hệ thống gồm các máy chủ xử lý với thông số như sau:

Năng suất: 250 lệnh/giờ/máy.

Chi phí triển khai: 15 triệu đồng/máy (cài đặt ban đầu).

Chi phí vận hành: Điện + bảo trì: 120000 đồng/giờ/máy.

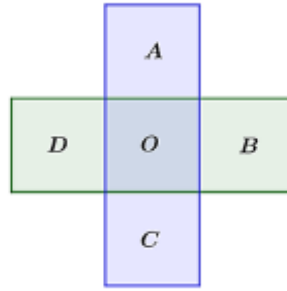
Chi phí nhân viên giám sát: 8 triệu đồng/giờ (trả theo giờ làm việc thực tế).

Tìm chi phí thấp nhất mà công ty phải bỏ ra để thực hiện số lượng giao dịch nói trên (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).

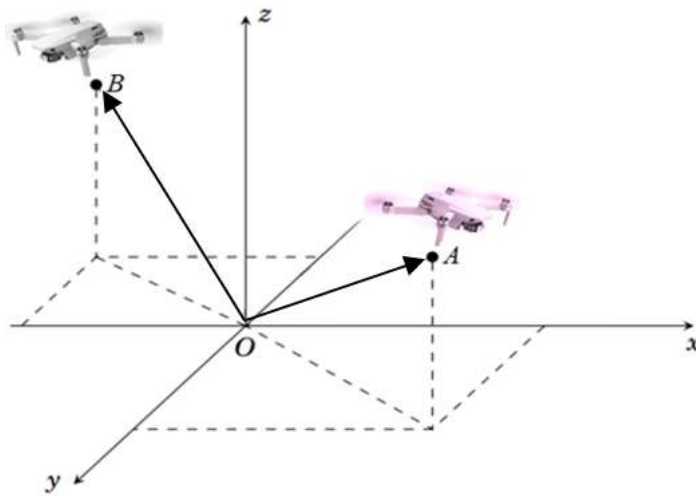


Câu 4: Người ta xây dựng một chân tháp bằng bê tông có dạng khối chóp cụt tứ giác đều. Cạnh đáy dưới dài 5m, cạnh đáy trên dài 2m, cạnh bên dài 3m. Biết rằng chân tháp được làm bằng bê tông tươi với giá tiền là 1470000 đồng/ m^3 . Tính số tiền để mua bê tông tươi làm chân tháp theo đơn vị triệu đồng. (làm tròn đến hàng đơn vị của triệu đồng).

Câu 5: Cho 5 thẻ màu xanh và 5 thẻ màu đỏ và 5 thẻ màu vàng, mỗi loại được đánh số thứ tự từ 1 đến 5; tất cả thẻ đều có dạng hình vuông 1×1 . Chọn ngẫu nhiên 5 thẻ để ghép vào hình bên, mỗi thẻ tương ứng với một trong các ô vuông A, B, C, D, O . Tính xác suất để **hai hình vuông có đúng 1 cạnh chung thì khác màu, hai hình vuông có đúng 1 đỉnh chung thì khác số** (làm tròn kết quả đến hàng phần trăm).



Câu 6: Trạm không lưu sân bay Đà Nẵng xây dựng hệ tọa độ $Oxyz$ (gốc O đặt tại Đà Nẵng) để theo dõi vị trí các chuyến bay. Lúc $6h$ máy bay A xuất phát từ Đà Nẵng đến TPHCM theo tia OA lần lượt hợp với ba tia Ox ; Oy ; Oz các góc bằng nhau với vận tốc $800km/h$. Mười phút sau máy bay B đi Hà Nội theo tia OB hợp với ba tia Ox' ; Oy' ; Oz các góc bằng nhau với vận tốc $900km/h$ (hình vẽ minh họa). Tính khoảng cách (đơn vị km và làm tròn đến hàng đơn vị) giữa hai máy bay A và B lúc $6h30'$.



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;
- Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Câu\Mã đề	1001	1002	1003	1004	1005	1006	1007	1008
1	A	B	B	A	D	D	A	C
2	A	C	A	C	B	D	D	B
3	D	A	C	A	D	A	B	C
4	D	B	D	A	A	A	B	A
5	A	C	D	C	A	C	C	B
6	C	D	B	C	A	D	B	B
7	B	C	C	D	D	D	B	C
8	B	B	C	B	A	A	A	A
9	B	B	B	A	B	A	C	C
10	D	C	D	C	B	A	A	A
11	D	B	C	B	B	D	C	B
12	D	B	B	D	D	B	C	D
13	DDDS	DSDS	SSDD	SDSD	DSDD	SDDD	SDDD	DDDS
14	DSSD	SDDD	SSDD	SSDD	DSDS	SDSD	SSDD	SDSD
15	SDSD	SDDS	DDDS	DSDD	DSSD	SDSD	DSSD	DSDS
16	DDSS	SSDD	SSDD	SSDD	DSDS	SDSD	DDSS	SDDS
17	195	195	0,12	10	10	260	260	260
18	0,12	10	260	260	41	0,12	0,12	700
19	700	260	41	195	195	195	195	10
20	260	41	10	41	260	41	41	41
21	41	700	700	0,12	700	700	700	0,12
22	10	0,12	195	700	0,12	10	10	195

1009	1010	1011	1012	1013	1014	1015	1016	1017
D	D	D	B	B	C	A	D	A
A	A	A	C	A	D	C	B	A
C	C	A	C	A	C	C	D	C
A	C	D	D	D	C	C	D	B
A	C	A	B	C	B	D	B	D
B	B	A	B	D	C	A	D	D
C	A	B	C	C	A	B	A	D
B	D	A	B	A	C	C	B	D
C	D	D	B	A	A	D	A	B
D	B	D	D	A	A	C	D	C
C	B	C	C	D	C	C	C	A
C	A	B	D	B	A	D	C	C
SDSD	DDSD	SSDD	DDSD	SSDD	DSDD	DSDS	SDSD	SDSD
SDDD	DDSS	SDDD	SSDD	DSDD	DDSS	SDDS	DSDS	DDSS
DSSD	DSDS	DSDS	SSDD	SSDD	SSDD	DDSD	SDDD	DSDD
SSDD	SDDS	SDSD	SSDD	DDSS	DSSD	DDSS	SSDD	DDSS
10	700	260	0,12	10	41	700	260	10
700	10	0,12	700	195	700	41	195	195
195	195	700	10	260	10	10	10	41
41	0,12	195	41	41	0,12	195	0,12	0,12
0,12	41	41	260	0,12	195	0,12	700	700
260	260	10	195	700	260	260	41	260

1018	1019	1020	1021	1022	1023	1024
C	C	C	D	B	A	A
C	A	A	D	D	C	C
D	D	B	B	D	D	B
C	A	C	A	C	C	C
C	D	A	A	A	A	C
A	D	D	C	C	B	B
B	B	C	A	D	B	A
C	B	B	D	D	C	D
B	A	C	D	A	A	C
A	A	D	A	B	D	D
B	A	B	C	B	C	A
A	B	D	D	C	C	D
SSDD	SSDD	DDDS	DDSS	SDSD	DSDS	DDSS
DDSS	DSSD	DDSS	SSDD	DSDS	SSDD	DSSD
DDDS	SDDD	SSDD	DDSD	DDDS	DDSS	DDSD
SDSD	SDSD	DDSS	SDSD	DDSS	SDDD	SDDS
10	10	0,12	10	195	195	195
195	0,12	260	195	10	10	260
41	260	10	260	260	700	0,12
700	41	41	41	41	41	41
0,12	195	195	0,12	0,12	0,12	700
260	700	700	700	700	260	10